TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH PHỤ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2019/HNGĐ-ST
Ngày 25-7- 2019
V/v ly hôn giữa chị D, anh Tuấn A

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Huy Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Ngân và Ông Nguyễn Văn Diệu

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Khánh Vi - Là Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 58/2019/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2019 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2019/QĐXXST- HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số: 24/2019/QĐST – HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị D, sinh năm 1992 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 7, thị trấn An B, huyện Quỳnh P, tỉnh Thái Bình.

Bị đơn: Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 12, thị trấn An B, huyện Quỳnh P, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 11/02/2019 và bản tự khai, trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Trần Thị D trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Tuấn A tự nguyện tìm hiểu dẫn đến kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn An Bài, huyện Quỳnh Phụ vào năm 2015. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2016 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Tuấn A không quan

tâm, không có trách nhiệm với vợ con. Chị và anh Tuấn A đã sống ly thân từ cuối năm 2017. Anh Tuấn A đi làm ở Hà Nội, chị D và con về bố, mẹ sinh sống kể từ cuối năm 2017 cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân anh Tuấn A không quan tâm tới vợ và con. Chị D xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng chị đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Tuấn A.

Về con chung: Chị và anh Tuấn A có 01 con chung là Nguyễn Phương Th, sinh ngày 31/8/2015. Khi ly hôn chị D nhận trực tiếp nuôi con chung và không yêu cầu anh Tuấn A cấp dưỡng nuôi con chung. Vì hiện nay chị D đang làm công nhân có thu nhập từ 5.000.000 đồng/ tháng và cháu Thảo đang do chị trực tiếp nuôi dưỡng.

Về tài sản: Chị và anh Tuấn A không có tài sản chung, không có nợ chung, không ai vay nợ vợ chồng, không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Tại bản khai ngày 29/5/2019 anh Nguyễn Tuấn A trình bày:

Về hôn nhân: Anh xác nhận lời khai của chị D về thời gian và điều kiện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn An Bài, huyện Quỳnh Phụ vào năm 2015. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống khoảng một năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng có nhiều vấn đề không hiểu nhau, thông cảm cho nhau và đôi khi có sự tác động của người ngoài. Nay chị D khởi kiện ly hôn, anh nhận thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn, anh sẽ sửa tính cách và có trách nhiệm đối với gia đình, vợ con, anh không đồng ý ly hôn với chị D. Nếu chị D quyết tâm ly hôn, anh không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh và chị D có 01 con chung Nguyễn Phương Thảo, sinh ngày 31/8/2015, hiện đang do chị D trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn, nếu chị D không nuôi con chung thì anh sẽ nuôi con chung và yêu cầu chị D góp cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

*Về tài sản chung:*Anh và chị D không có tài sản chung, không có nợ chung, không ai nợ vợ chồng và không yêu cầu tòa án giải quyết về tài sản.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến***:***

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án, chị D chấp hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Nguyễn Tuấn A đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai vắng mặt, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án là đúng quy định của pháp luật tố tụng.

Về hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị D.

Về con chung: Cần giao cho chị D trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Phương Thảo, sinh ngày 31/8/2015 và anh Nguyễn Tuấn A không phải góp cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Chị và anh Tuấn A không có tài sản chung, không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa. Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ nhận định:

[2] *Về thủ tục tố tụng:* Chị Trần Thị D khởi kiện yêu cầu ly hôn anh Nguyễn Tuấn A, căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình. Tại phiên tòa ngày 28/6/2019 chị D và anh Nguyễn Tuấn A vắng mặt, Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa và ấn định thời gian mở lại phiên tòa vào ngày 25/7/2019 nhưng anh Tuấn A vẫn vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự vẫn tiến hành xét xử.

[3] *Về hôn nhân*: Chị Trần Thị D kết hôn với anh Nguyễn Tuấn A trên cơ sở đôi bên tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân Ủy ban nhân dân thị trấn An Bài, huyện Quỳnh Phụ vào năm 2015. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2016 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Tuấn A không quan tâm đến gia đình. Chị và anh Tuấn A sống ly thân từ cuối năm 2017. Xét thấy chị D không còn tình cảm vợ chồng với anh Tuấn A, mâu thuẫn đã trầm trọng không có khả năng đoàn tụ gia đình. Do đó có căn cứ cho chị D và anh Tuấn A ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] *Về nuôi con chung*: Chị D và anh Nguyễn Tuấn A có 01 con chung là Nguyễn Phương Th, sinh ngày 31/8/2015. Khi ly hôn chị D mong muốn được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu anh Tuấn A cấp dưỡng nuôi con chung. Vì hàng tháng chị D làm công nhân có thu nhập từ 5.000.000 đồng trở lên và bản thân cháu Thảo đang do chị D trực tiếp nuôi dưỡng, cần chấp nhận yêu cầu nhận nuôi con của chị D. Anh Nguyễn Tuấn A cũng mong muốn nuôi con và yêu cầu chị D góp cấp dưỡng nuôi con nhưng không chứng minh được thu nhập hàng tháng. Do vậy cần giao con chung Nguyễn Phương Thảo cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng, anh Tuấn A không phải góp cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung là phù hợp với quy định tại các Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[5] *Về chia tài sản*: Chị D và anh Tuấn A thống nhất không có tài sản chung cho nên không xem xét giải quyết.

[6] *Về án phí*: Chị D phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Chị Trần Thị D và anh Nguyễn Tuấn A có quyền kháng cáo.

[8] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 5, khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227, Điều 271 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326 /2016/UBTVQH 14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Trần Thị D và anh Nguyễn Tuấn A.

2. Về nuôi con chung: Giao cho chị D trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Phương Th, sinh ngày 31/8/2015. Anh Nguyễn Tuấn A không phải góp cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về chia tài sản: không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Trần Thị D phải chịu 300.000đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị D đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số số 0003915 ngày 12-3-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (chị D đã nộp đủ).

5. *Về quyền kháng cáo:* Chị Trần Thị D có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày 25 tháng 7 năm 2019. Anh Nguyễn Tuấn A có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;
- UBND TT.An B;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Huy Hoàng